



Phụ lục XXIV: Báo cáo về thay đổi giá trị tài sản ròng
Appendix: XXIV: report on change of net asset value

(Ban hành kèm theo thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular 98/2020/TT_BTC on November 16th, 2020 of Ministry of Finance)

BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG
REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM
To: State Securities Commission of Vietnam
Ho Chi Minh city Stock Exchange

- | | | |
|---|--|--|
| 1 | Tên Công ty quản lý quỹ:
Management Fund Company name: | Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI
SSI Asset Management Company Limited |
| 2 | Tên Ngân hàng giám sát:
Supervisory bank: | Ngân Hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành
Bank for Investment and Development of Vietnam JSC - Ha Thanh Branch |
| 3 | Tên Quỹ ETF:
ETF name: | Quỹ ETF SSIAM VNX50
SSIAM VNX50 ETF |
| 4 | Mã Chứng khoán/Securities symbol: | FUESSV50 |
| 5 | Kỳ báo cáo
(Reporting period) | 30-09-23
30-Sep-23 |
| 6 | Ngày lập báo cáo
(Reporting date) | 01-10-23
1-Oct-23 |

I. Đối với quỹ định giá hằng ngày/ For fund with daily Valuation

Đơn vị tính: VND
Unit: VND

STT No.	CHỈ TIÊU Criteria	Kỳ báo cáo này This period 30-09-23	Kỳ báo cáo trước Last period 28-09-23
1	Giá trị tài sản ròng Net Asset Value		
1.1	<i>của quỹ ETF</i> <i>of the ETF fund</i>	153,750,258,827	151,823,890,206
1.2	<i>trên một lô chứng chỉ quỹ ETF</i> <i>per lot of ETF Fund Certificate</i>	1,708,336,209	1,705,886,406
1.3	<i>trên một chứng chỉ quỹ</i> <i>per ETF Fund Certificate</i>	17,083.36	17,058.86

Đại diện được ủy quyền của Ngân hàng giám sát
Authorized Representative of Supervisory Bank



Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành
Đương Thanh Đăng
Phó Giám đốc phòng GD&D V Chứng Khoan

Đại diện được ủy quyền của Công ty Quản lý Quỹ
Authorized Representative of Fund Management Company



Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI

Tổ: Thùy Linh
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC